

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - CÀ MAU,
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/DS-ST
Ngày 23 tháng 7 năm 2025
“V/v Hợp đồng cầm cố tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.*

*Các Hội thẩm nhân dân
Ông Huỳnh Hoàng Khởi.
Bà Trương Ánh Hoa.*

*Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực
1- Cà Mau.*

Ngày 23 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Cà Mau.
xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 282/2025/TLST - DS ngày 29 tháng 4
năm 2025 về việc tranh chấp “Hợp đồng cầm cố tài sản” theo Quyết định đưa vụ
án ra xét xử số: 321/2025/QĐXXST - DS ngày 11/6/2025 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ng.*

Địa chỉ: Số 128, đường Nguyễn D, phường Bến Th, thành phố V, tỉnh Nghệ
An.

Đại diện theo pháp luật: Ông KANOKWATPAISAL NAPAT – Chức vụ:
Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh Tr– Chức vụ: Nhân viên công ty.
Theo giấy ủy quyền số 196/2023/UQ-SVN ngày 01/12/2023 (xin vắng mặt).

** Bị đơn: Ông Lương Hoàng T; Sinh năm 1999.*

Địa chỉ cư trú: Nhà không số, khóm , phường An X, tỉnh Cà Mau (vắng
mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện của Công ty Cổ phần Sawad tiền có ng quá trình giải
quyết ông Trần Thanh Tr đại diện theo ủy quyền trình bày như sau:*

Ngày 10/10/2024 ông Lương Hoàng T có cầm cố tài sản và có kèm theo
giấy mượn xe. Tài sản cầm cố như sau: 01 (một) xe mô tô hai bánh; Nhãn hiệu:
HONDA; Loại: VARIO 125; Biển số xe: 69AA-119.94; Số khung:
MH1JA4655RK006481; Số máy: JA69E5006684; Giấy chứng nhận đăng ký số:
008648 do Công an Tỉnh Cà Mau cấp ngày 05/8/2024. Số tiền cầm cố: 28.882.979
đồng (Hai mươi tám triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn, chín trăm bảy mươi chín
đồng); Thời hạn cầm cố: 18 tháng; Mục đích cầm cố: Phục vụ tiêu dùng cá nhân
và kinh doanh; Ngày giải ngân: 10/10/2024;

Lãi suất cầm cố và các khoản phí được hai bên thỏa thuận đã ký như sau:

-Lãi suất cầm cố: 1.1%/tháng; phí quản lý hồ sơ cố định: bằng 0.5% số tiền cầm cố/tháng; Lãi suất quá hạn: bằng 4% số tiền quá hạn thanh toán/tháng tính từ thời điểm phát sinh nợ quá hạn Phí mượn xe: 5% số tiền cầm cố/tháng, Phí phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán: 8% giá trị phần nghĩa vụ bị vi phạm; Phí tắt toán hợp đồng trước thời hạn: 7% nợ gốc chưa thanh toán; Chi phí tố tụng: 10% trên dư nợ gốc, lãi, phí quản lý hồ sơ cố định chưa thanh toán.

Sau khi cầm cố xe, do nhu cầu đi lại nên ngày 10/10/2024 ông T có mượn lại xe trên.

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu ông Lương Hoàng T thanh toán số tiền tính đến ngày 10/01/2025; Trong đó: Tiền gốc: 28.882.979 đồng; Tiền lãi trong hạn: 953.138 đồng; Phí quản lý hồ sơ cố định: 433.245 đồng; Tiền lãi quá hạn: 198.343 đồng; Phí mượn xe: 4.679.043 đồng; Phí phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán: 2.310.638 đồng.

Tổng số tiền 37.457.385 đồng.

Nay Công ty Cổ Phần Sawad Tiền Có Ngay thay đổi yêu cầu: Buộc ông Lương Hoàng T phải thanh toán cho Công ty Cổ Phần SAWAD Tiền Có Ngay số tiền tính đến ngày 23/07/2025 là 45.917.195 đồng (*Tiền gốc: 28.882.979 đồng; Tiền lãi 1.1% là 09 tháng 13 ngày (từ 10/11/2024 đến 23/7/2025): 2.997.089 đồng*); Phí thuê xe 09 tháng từ tháng 01/2025 đến 7/2025 bằng 1.559.680 đồng x 9 tháng = 14.037.127 đồng.

Quá trình giải quyết nguyên đơn thay đổi không yêu cầu đối với các khoản phí phí quản lý hồ sơ cố định: Bằng 0.5% số tiền cầm cố/tháng; Lãi suất quá hạn: bằng 4% số tiền quá hạn thanh toán/tháng tính từ thời điểm phát sinh nợ quá hạn; Phí phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán: 8% giá trị phần nghĩa vụ bị vi phạm; Phí tắt toán hợp đồng trước thời hạn: 7% nợ gốc chưa thanh toán; Chi phí tố tụng: 10% trên dư nợ gốc, lãi, phí quản lý hồ sơ cố định chưa thanh toán.

Đối với bị đơn ông Lương Hoàng T:

Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng, thông báo, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập đến Tòa để tham gia tố tụng nhưng ông Lương Hoàng T không có mặt và cũng không gửi cho Tòa án văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Lương Hoàng T đã được Tòa án tổng đạt các thông báo thụ lý và hòa giải kiểm tra chứng cứ và giai đoạn đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật. Nên Tòa án căn cứ theo quy định Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Đối với yêu cầu của Công ty Chứng cứ có tại hồ sơ thể hiện gồm:

Hợp đồng cầm cố số C3M241001003NA24X ngày 10/10/2024; Tài sản cầm cố như sau: 01 (một) xe mô tô hai bánh; Nhãn hiệu: HONDA; Loại: VARIO 125; Biển số xe: 69AA-119.94; Số khung:MH1JA4655RK006481; Số máy: JA69E5006684; Giấy chứng nhận đăng ký số: 008648 do Công an Tỉnh Cà Mau

cấp ngày 05/8/2024. Số tiền cầm cố: 28.882.979 đồng (*Hai mươi tám triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn, chín trăm bảy mươi chín đồng*); Thời hạn cầm cố: 18 tháng; Mục đích cầm cố: Phục vụ tiêu dùng cá nhân và kinh doanh; Ngày giải ngân: 10/10/2024; Lãi suất cầm cố là: 1.1%/tháng và các khoản phí phát sinh theo thỏa thuận các bên tại hợp đồng cầm cố và Phí quản lý hồ sơ cố định: bằng 0,4 % số tiền cầm cố/tháng theo các bên đã thỏa thuận. Ngoài ra, khi thanh toán quá hạn ông Lương Hoàng T còn phải chịu phí phạt bằng 150% lãi suất quy định và phí quản lý hồ sơ;

Do nhu cầu đi lại, phục vụ công việc ngày 10/10/2024, công ty đã cho ông T thuê lại xe thời gian thuê xe: từ ngày 10/10/2024 đến ngày 10/10/2026.

Căn cứ hồ sơ có trong vụ án thể hiện ông Lương Hoàng T cùng Công ty, theo đó ông Lương Hoàng T được Công ty giải ngân số tiền bằng: 28.882.979 đồng, từ ngày 10/10/2024 và thuê lại xe là có thực tế.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông T không thanh toán vốn và lãi cho đến nay.

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu ông Lương Hoàng T thanh toán số tiền công tính đến ngày 10/01/2025 tổng số tiền 37.457.385 đồng; Trong đó: Tiền gốc: 28.882.979 đồng; Tiền lãi trong hạn: 953.138 đồng; Phí quản lý hồ sơ cố định: 433.245 đồng; Tiền lãi quá hạn: 198.343 đồng; Phí mượn xe: 4.679.043 đồng; Phí phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán: 2.310.638 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án đại diện uỷ quyền của nguyên đơn có văn bản thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện: Không yêu cầu về phí quản lý hồ sơ cố định, tiền lãi quá hạn, phí phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán, chi phí tố tụng, phí thanh toán ký trước hạn.

Xét các hợp đồng giữa 02 bên đã ký kết là hoàn toàn tự nguyện thực hiện đúng quy định về nội dung và hình thức của các hợp đồng, nên các hợp đồng có giá trị và hợp pháp. Việc thay đổi yêu cầu khởi kiện là phù hợp có lợi cho bị đơn nên được chấp nhận.

Quá trình ký hợp đồng đến nay ông Lương Hoàng T không thanh toán nợ vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên buộc ông Lương Hoàng T có nghĩa vụ thanh toán số tiền mà Công ty đã yêu cầu là phù hợp.

Do đó chấp nhận yêu cầu của Công ty buộc ông Lương Hoàng T thanh toán cho Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay là có căn cứ.

Buộc ông Lương Hoàng T phải thanh toán cho Công ty Cổ Phần SAWAD Tiền Có Ngay số tiền tính đến ngày 23/7/2025 bằng 45.917.000 đồng; (Tiền gốc: 28,882,979 đồng; Tiền lãi trong hạn 1.1% là 9 tháng 13 ngày (từ 10/11/2024 đến 23/07/2025) = 2.997.089 đồng; 28,882,979 x 1,1% x 9 tháng 13 ngày; Phí thuê xe 9 tháng (từ tháng 01/2025 đến tháng 07/2025): 1.559.680,85 x 9 tháng bằng 14.037.127 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

Do giấy chứng nhận đăng ký xe của ông Lương Hoàng T bản gốc hiện Công ty giữ nên có trách nhiệm trả cho ông Lương Hoàng T là phù hợp.

Đối với việc thay đổi yêu cầu khởi kiện có lợi cho bị đơn nên được chấp nhận.

[3] Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí đương sự phải nộp theo quy định, bị đơn phải chịu án phí số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 309, 311, 312, 313, 314 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ các Điều 143, 227, 228 của bộ luật tố tụng dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ng.

Buộc ông Lương Hoàng T thanh toán cho Công ty Cổ phần Sawad tiền có ng số tiền là bằng 45.917.000 đồng (*Bốn mươi lăm triệu, chín trăm mười bảy nghìn đồng*).

Buộc Công ty Cổ phần Sawad tiền có ng trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe bản gốc cho ông Lương Hoàng Tuấn.

2. Án phí dân sự sơ thẩm ông Lương Hoàng T phải chịu 2.296.000 đồng (*chưa nộp*). Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ng không phải nộp án phí vào ngày 24/02/2025 Công ty tạm ứng án phí số tiền 1.062.000 đồng, tại lai thu số 0010361 được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ng, ông Lương Hoàng T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực I- Cà Mau ;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ ;
- Lưu án văn;
- Lưu TM (TANDTPCM).

Đã ký

Nguyễn Thị Thắm

